



# BẢO TỒN DI TÍCH CỔ ĐÔ HUẾ: Cơ hội và thách thức

65

PGS.TS. NGUYỄN QUỐC HÙNG\*

Kinh đô Huế được nhà Nguyễn cho xây dựng và sử dụng từ năm 1802 tới năm 1945, nếu không kể những xây dựng trước đó của các chúa Nguyễn và Tây Sơn. Trong 143 năm ấy, nhiều công trình thành quách, lầu đài, cung điện được dựng lên, tu bổ, sửa chữa, thay đổi, mở rộng, thậm chí phá đi để thay bằng công trình mới. Sau cách mạng tháng Tám, cùng với sự ra đi của chế độ quân chủ, từ cách mạng mùa thu năm ấy về sau, các kiến trúc trong đại nội Huế không còn được sử dụng như nơi ở của gia đình nhà vua (các cung), nơi làm việc của Hoàng đế và triều đình (các điện). Từ thời điểm đó cho đến năm 1975, việc xây dựng, tu bổ kinh đô và các lăng tẩm ở Huế không còn nữa. Một kinh đô với quy mô kiến trúc to lớn, hoành tráng nhất của đất nước, nơi tập trung nhân tài vật lực của cả nước cho việc xây dựng, trung tâm kinh tế, chính trị, xã hội thế kỷ XIX đã trở thành một quần thể di tích lớn. Thậm chí nhiều chỗ đã biến thành phế tích, không ít công trình hầu như đã biến mất khỏi mặt đất, có chăng chỉ còn những dòng lưu chép trong thư tịch và một số dấu vết nền móng do ẩn sâu trong lòng đất mà còn lại được đến ngày nay. Những công trình kiến trúc thành quách, cung, điện, lăng tẩm, miếu, vũ từ chỗ là nơi cư

ngụ (cả khi sống và sau khi chết) của vua, hoàng tộc, là nơi làm việc của triều đình đã không còn hoạt động nữa. Từ sau năm 1945, khu vực kinh thành, lăng tẩm ở Huế hầu như đã rơi vào tình trạng bị quên lãng. Các công trình kiến trúc không được chăm sóc, không những thế, do đất nước có chiến tranh, các di tích tại đây còn là nạn nhân của bom đạn và sự phá phách, hôi của. Do vậy, sau khi đất nước hoàn toàn thống nhất, khu di tích ở trong tình trạng hoang tàn đổ nát, nhiều di vật đã bị đánh cắp và đưa ra nước ngoài không có căn cứ, hồ sơ tài liệu để truy tìm, thu hồi.

Quần thể di tích kiến trúc Huế thực sự được bảo vệ, chăm sóc nhằm bảo tồn và phát huy giá trị những thành quả lao động sáng tạo của nhân dân ta bắt đầu từ sau ngày Huế và miền Nam được giải phóng, đất nước thống nhất. Sự kiện đầu tiên đánh dấu sự quan tâm của Đảng và Nhà nước ta đối với quần thể di tích Huế chính là việc Bộ Văn hóa- Thông tin đã ra quyết định số 54/VHTT-QĐ ngày 29 tháng 5 năm 1979 xếp hạng đặc cách di tích Thành nội Huế. Quyết định trên tạo điều kiện pháp lý để bảo vệ các di tích tại Huế trước những nguy cơ của những người không coi trọng, muốn xóa bỏ hết những tàn tích của chế độ phong kiến, đế quốc để lại, không cần biết giá trị của nó ra sao. Việc xếp hạng di tích cổ đô Huế trong hoàn cảnh đất

\* PHÓ CỤC TRƯỞNG  
CỤC DI SẢN VĂN HÓA



nước còn nhiều khó khăn, thách thức sau chiến tranh và tình trạng bị bao vây cấm vận của các thế lực thù địch, đồng thời cơ chế quan liêu bao cấp khi ấy làm cho đất nước rơi vào tình trạng nghèo đói, tụt hậu đã tránh cho di tích bị tàn phá, hủy hoại do những hành động phá phách có ý thức và vô thức gây ra.

Ngay sau ngày giải phóng, ở Huế đã hình thành một tổ chức bảo tồn bảo tàng, trực thuộc Ty Văn hóa- Thông tin tỉnh (sau này đổi thành Sở văn hóa- Thông tin), đơn vị này có trách nhiệm tham mưu cho tỉnh về công tác bảo tồn bảo tàng trong phạm vi toàn tỉnh. Nhưng hoạt động trong tỉnh Bình- Trị- Thiên rộng lớn, với rất nhiều loại hình di tích, Phòng Bảo tồn bảo tàng trực thuộc sở Văn hóa- Thông tin tỉnh không thể quản xuyến hết các di tích trong tỉnh. Hơn nữa, quần thể di tích kiến trúc cung đình Huế quá lớn, giá trị cao cả về vật thể và phi vật thể, nhiều hạng mục công trình phức tạp lại đang xuống cấp nghiêm trọng, nhiều vấn đề chuyên môn nghiệp vụ đặt ra rất cấp bách, không thể đối xử như những di sản bình thường khác. Điều đó đòi hỏi phải có một đơn vị chuyên trách công tác bảo tồn và phát huy giá trị quần thể di tích kiến trúc này. Đơn vị quản lý di tích Huế từ chối là một bộ phận nằm trong Phòng Bảo tồn bảo tàng thuộc Ty Văn hóa- Thông tin. Cuối năm 1977 chuyển thành Ban Kiến thiết di tích, năm 1980 tách làm hai đơn vị là Ban Quản lý di tích và Xí nghiệp Tu sửa di tích trực thuộc Ty Văn hóa- Thông tin. Cho đến năm 1982, Công ty Quản lý di tích lịch sử và văn hóa Huế, tiền thân của Trung tâm Bảo tồn di tích cố đô Huế (1992) ra đời, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp về chuyên môn của Bộ Văn hóa- Thông tin.

Bên cạnh những biến động về mặt xã hội, quần thể kiến trúc cố đô Huế nằm ở miền Trung của đất nước, hầu hết được xây dựng bằng bộ khung gỗ, nền móng thấp, hàng năm phải trải qua một mùa mưa bão, thiên nhiên luôn đe dọa sự tồn tại, bền vững của các di sản. Có những năm bão lụt lớn, làm hư hỏng, xuống cấp nhiều hạng mục, bộ phận di tích.

Từ khi đất nước thực hiện đổi mới, mở cửa hội nhập, xây dựng nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, cùng với sự đi lên của đất nước, các di sản trên đất nước ta, trong

đó có quần thể di tích cố đô Huế, được đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị với ngân sách ngày một nhiều hơn, bài bản hơn. Những bước đi mang tính đột phá của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Huế được đánh dấu bằng Bản Luận chứng kinh tế kỹ thuật về bảo tồn di tích Huế trong đó 20 hạng mục được tập trung đầu tư trong giai đoạn 1983- 1987. Tiếp đến là Dự án Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích cố đô Huế 1996- 2010 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 2/2/1996 tại Quyết định số 105/TTr với tổng mức đầu tư 720 tỷ đồng.

Song song với sự nỗ lực của đơn vị quản lý di tích, chính quyền địa phương và các cơ quan trung ương, quần thể di tích kiến trúc Huế do những giá trị nổi bật toàn cầu đã thu hút được sự quan tâm của bè bạn và các tổ chức quốc tế. Ngay từ những năm cuối của thập kỷ 70 thế kỷ trước, các chuyên gia UNESCO đã đến và giúp đỡ Huế trong công tác nghiên cứu bảo tồn di sản. Những món hàng trợ giúp của UNESCO thời kỳ ấy qua/về kinh tế so với bây giờ không đáng là bao nhưng lúc đó thật kịp thời và đáng quý. Sự hỗ trợ đó không chỉ có ý nghĩa về mặt vật chất mà nó còn góp phần động viên, khích lệ chúng ta trong nỗ lực bảo tồn và phát huy giá trị quần thể di tích kiến trúc Huế.

Quần thể di tích kiến trúc Huế được ghi vào Danh mục Di sản văn hóa thế giới năm 1993, vì đã đạt được 2 tiêu chí nổi bật toàn cầu về văn hóa theo quy định tại Công ước Bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới của UNESCO năm 1972 là: tiêu chí (iii) thể hiện là một bằng chứng nổi bật của quyền lực phong kiến Việt Nam đã mất mà đỉnh cao của nó vào đầu thế kỷ XIX, và tiêu chí (iv) là một ví dụ nổi bật của một kinh đô phong kiến phương Đông.

Bắt đầu từ năm 2002 UNESCO có chủ trương vinh danh các di sản văn hóa phi vật thể thông qua Tuyên bố các Kiệt tác văn hóa phi vật thể và truyền khẩu của nhân loại, Nhã nhạc- nhạc cung đình Việt Nam (ở Huế) đã được UNESCO đưa vào Tuyên bố năm 2003 tức là ngay trong lần tuyên bố thứ 2.

Để UNESCO công nhận các danh hiệu di sản thế giới, các di sản cần phải đạt được những yêu cầu của tổ chức này về một trong những tiêu chí nổi bật toàn cầu, đồng thời nước



thành viên phải có những biện pháp quản lý và bảo vệ sự toàn vẹn và xác thực của giá trị nổi bật toàn cầu đó. Một khi tính toàn vẹn và xác thực của các giá trị nổi bật toàn cầu đó bị tổn hại do công tác quản lý, bảo vệ không tốt hay một nguyên nhân nào đó, di sản sẽ bị đưa vào Danh mục các di sản bị lâm nguy hoặc đưa ra khỏi Danh mục di sản thế giới. Do vậy, có thể thấy rằng, để đạt được danh hiệu di sản thế giới đã khó, gìn giữ được danh hiệu đó lâu dài hoặc vĩnh viễn lại càng khó hơn, nhất là trong hoàn cảnh các nước đang phát triển như nước ta, khi mà phát triển kinh tế đang là ưu tiên số một của đất nước là một câu nói rất thực tế.

Di sản văn hóa vốn rất mong manh và nhạy cảm, rất dễ bị tổn thương do những tác động của các yếu tố tự nhiên và xã hội, trong thời kỳ hội nhập, sự nhạy cảm lại được nhân lên, một cuộc khủng hoảng kinh tế trong khu vực, một đợt dịch cúm gà, lợn... bùng phát ở trong nước, tưởng đâu đó là chuyện kinh tế, chuyện dịch bệnh lại có tác động sâu sắc đến hoạt động của các di sản. Lượng khách đến thăm di sản ít đi, các hoạt động dịch vụ cũng giảm đi, bầu không khí của di sản thay đổi. Đó cũng là một mâu thuẫn/mối quan hệ mang tính lý luận và thực tiễn đối với di sản văn hóa ở các nước nghèo (các nước đang phát triển), nếu tại di sản triển khai nhiều hoạt động dịch vụ thương mại thì nó sẽ biến thành một trung tâm thương mại chứ không còn là một di sản văn hóa. Nói cách khác, yếu tố thương mại đã lấn át yếu tố văn hóa, nhưng điều thu hút khách thăm lại chính là yếu tố văn hóa. Nhưng nếu di sản không có/ít khách thăm thì di sản được bảo vệ tốt nhưng lại không phát huy được giá trị, biến thành một di tích chết.

Sau 34 năm giải phóng, hay sau 27 năm có tổ chức bảo vệ và phát huy giá trị di sản, việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa Huế đã thể hiện rõ một số thế mạnh trên con đường bảo vệ và phát huy giá trị di sản cần được tiếp tục phát huy, đó là:

Di sản văn hóa Huế nói riêng, di sản văn hóa trên đất nước ta nói chung nhận được sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước thông qua các đường lối, chính sách và hành lang pháp lý, thể hiện ở nội dung của Nghị quyết Ban chấp hành Trung ương 5 khóa VIII của

Đảng về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc và Luật di sản văn hóa được Quốc hội nước cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam (khóa X) thông qua năm 2001 và có hiệu lực từ 1/1/2002, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa thông qua tháng 6 năm 2009, có hiệu lực đầu năm 2010.

Song song với các văn bản trên là sự quan tâm của Nhà nước trung ương và địa phương, di tích đã được sự đầu tư đều đặn hàng năm thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia chống xuống cấp và tôn tạo di tích. Ngoài nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia, Huế là một quần thể di tích nhận được sự hỗ trợ quốc tế lớn nhất ở nước ta trên nhiều lĩnh vực: hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích, cung cấp trang thiết bị hỗ trợ việc bảo quản tu bổ và phục hồi di tích, hỗ trợ kinh phí cho một số hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị Nhã nhạc, đào tạo cán bộ thông qua các khóa tập huấn ở trong và ngoài nước, nhiều đoàn chuyên gia nước ngoài đến làm việc tại Huế để giúp đỡ nâng cao năng lực về quản lý và nghiệp vụ.v.v.

Sau gần 30 năm hoạt động, Trung tâm Bảo tồn di tích cố đô Huế nói riêng, các nhà quản lý của tỉnh Thừa Thiên Huế nói chung đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa ở cố đô Huế. Đảng bộ và chính quyền tỉnh đã tỏ rõ quyết tâm bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Huế bằng nhiều quyết sách và hành động cụ thể. Bằng chứng là sự ra đời của Trung tâm Bảo tồn di tích cố đô Huế và sự chăm lo của tỉnh cho các hoạt động của Trung tâm. Tỉnh đã chỉ đạo xây dựng các quy hoạch tổng thể và chi tiết toàn bộ các khu vực liên quan đến di sản như các phường trong thành nội, khu lăng tẩm, dải bờ sông Hương... làm cơ sở cho việc bảo vệ di sản.

Ở Huế đã có một đội ngũ cán bộ chuyên môn ngày càng đáp ứng được những yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ của một di sản thế giới. Hoạt động của Trung tâm thông qua các hội thảo khoa học, qua việc tham gia các hoạt động văn hóa trong nước và quốc tế đã giới thiệu các di sản vật thể và phi vật thể của Huế ra xa hơn địa giới tỉnh nhà. Các xuất bản phẩm về di sản văn hóa Huế do Trung tâm và cán bộ

của Trung tâm biên soạn, ấn hành thời gian qua tương đối phong phú, có chất lượng. Công tác bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích và công tác sưu tầm, lưu trữ, phục hồi di sản văn hóa phi vật thể của Trung tâm đã góp phần tích cực để Huế trở thành thành phố Festival định kỳ hai năm một lần. Những sáng kiến tổ chức các hoạt động biểu diễn nghệ thuật cung đình, đêm hoàng cung.v.v. đã tạo cho các loại hình di sản văn hóa phát huy được thế mạnh của mình. Nhiều di tích được bảo quản tu bổ và phục hồi, nhiều loại hình di sản phi vật thể được sưu tầm, lưu trữ, nghiên cứu phục hồi và được đưa ra phục vụ công chúng, đó là những thế mạnh cần được phát huy.

Ngày nay, việc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa Huế đang đứng trước nhiều cơ hội lớn. Đó là sự hội nhập ngày càng sâu rộng của nước ta trên trường quốc tế, bên cạnh sự hội nhập về văn hóa, việc Việt Nam gia nhập tổ chức thương mại thế giới cũng là một dịp để di sản văn hóa Huế hội nhập với thế giới trên nhiều mặt, nhất là trong lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ, trang thiết bị và công nghệ bảo quản tu bổ và phục hồi di tích, lưu trữ và phát huy giá trị di sản phi vật thể (nếu ta nhớ lại những khó khăn trong thời kỳ bị bao vây cấm vận trước đây).

Đất nước đang trong thời kỳ phát triển kinh tế với tốc độ ngày càng nhanh, ổn định, vị thế của nước ta và ngành bảo tồn và phát huy giá trị di sản trên trường quốc tế ngày càng nâng cao. Kinh tế phát triển tạo điều kiện cho việc đầu tư ngân sách cho công tác bảo tồn và tôn tạo di tích được ổn định và đầy đủ hơn. Hội nhập và phát triển kinh tế cũng tạo điều kiện cho địa phương và Trung tâm Bảo tồn di tích cố đô Huế có nguồn thu thông qua dịch vụ du lịch năm sau cao hơn năm trước, tạo thêm công ăn, việc làm cho nhân dân địa phương, góp phần nâng cao nguồn phúc lợi xã hội ở địa phương, từ đó tạo cơ hội cho nhân dân địa phương và các tổ chức cá nhân trong tỉnh, ngoài tỉnh tham gia vào việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích một cách tích cực hơn. Một khi lợi ích của việc bảo vệ di sản được cộng đồng nhận thức đầy đủ, cơ hội bảo tồn và phát huy giá trị di sản sẽ được tốt hơn. Khi cộng đồng hiểu rằng, làm tổn hại đến di sản là ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc

sống của mình thì quyết tâm bảo vệ di sản sẽ được tăng lên gấp bội.

Huế có cả di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh là di sản văn hóa thế giới, đó là tiền đề để chúng ta mở rộng bảo tồn ra các đối tượng di sản vật thể và phi vật thể khác vốn có tại địa phương như ca Huế, các món ẩm thực, hoặc mở rộng bảo tồn ra cả cảnh quan đồi bờ sông Hương như UNESCO đã từng khuyến nghị. Một khi các di sản được mở rộng, chúng ta lại có thêm cơ hội phát huy giá trị nhiều hơn nữa. Hiện nay tại Huế nhiều di tích còn đang được nghiên cứu, khám phá, tu bổ, tôn tạo, phục hồi để phát huy giá trị như Đàn Xã Tắc, Hồ Quyền, Voi Ré..., nhiều di sản văn hóa phi vật thể còn chưa được nhận diện, tìm hiểu, phục hồi để đưa vào cuộc sống. Đó chính là những tiềm năng, tạo ra những cơ hội để di sản văn hóa Huế có thêm những cảnh non, chồi mới góp phần làm đẹp thêm phần thân cây di sản đã được chăm sóc bấy lâu.

Tuy có những thế mạnh và cơ hội như trên, nhưng di sản văn hóa Huế đã và đang đứng trước những thách thức vô cùng lớn, nếu không cảnh giác thì di sản sẽ nhanh chóng bị xuống cấp, do cả những hoạt động có ý thức và vô thức của chúng ta tác động.

Thách thức đầu tiên chính là thực trạng di sản, các di sản vật thể dưới dạng các kiến trúc tháp trù, cung, điện, lăng, tẩm phần lớn làm bằng bộ khung gỗ có sức bền không cao, luôn bị các tác nhân gây hại tấn công, lại nằm trong một vùng khí hậu khắc nghiệt, nắng lăm mưa nhiều, bão lụt nên rất nhanh chóng bị xuống cấp, đặc biệt trong bối cảnh thay đổi khí hậu toàn cầu hiện nay. Nhiều di tích sau khi trùng tu khoảng 10 đến 20 năm đã thấy rõ tình trạng xuống cấp trở lại (lâu Ngũ Phùng tại Ngọ Môn là một ví dụ). Chu kỳ hư hỏng nay càng ngắn hơn vì gỗ ngày càng ít tuổi, cách thức ngâm tẩm xử lý gỗ cũng đã đổi khác. Thay vì ngâm dưới ao vài chục năm cho các chất hữu cơ không thích hợp trong gỗ thôi ra hết, không còn thức ăn cho mối mọt như người xưa từng làm, ngày nay người ta dùng hóa chất để bảo quản gỗ một cách nhanh chóng nhằm đảm bảo tiến độ tu bổ di tích. Cách làm đó không loại hết được các tác nhân gây hại tiềm tàng trong vật liệu gỗ. Vì vậy, việc bảo quản tu bổ tôn tạo di



tích ở đây là một việc làm thường xuyên mang tính chu kỳ, không thể coi việc trùng tu chỉ làm một lần là xong vĩnh viễn và cần tính đến công tác bảo dưỡng, tu sửa nhỏ thường xuyên. Di sản văn hóa phi vật thể lại càng mong manh hơn vì các nghệ nhân tuổi đã cao, nhiều bài bản đã mất đi hoặc chìm sâu vào trong quên lãng. Vì vậy, để bảo tồn và phát huy các giá trị di sản phi vật thể cần phải có những chính sách đồng bộ, thường xuyên để khai thác, sưu tầm, lưu trữ và quan trọng hơn là những chính sách để chăm sóc nghệ nhân và đào tạo đội ngũ kế cận thường xuyên, liên tục.

Thách thức thứ hai là sự phát triển mọi mặt của địa phương, phát triển kinh tế thu hút các nhà đầu tư đến địa phương ngày một nhiều. Những nơi thuận lợi cho việc xây dựng các công trình dịch vụ thường là những nơi nhạy cảm, ảnh hưởng trực tiếp đến sự toàn vẹn của di sản. Sự gia tăng dân số, gia tăng các công trình dịch vụ, sản xuất tạo sức ép mạnh lên di sản, những điều trước đây chưa từng xảy ra hoặc xảy ra chậm chạp thì nay sức ép rất nặng nề và quyết liệt. Đối với di sản văn hóa Huế, chúng ta chưa giải quyết xong những tồn tại của việc cư trú của một số hộ dân trong các khu vực bảo vệ của di sản trước đây, thì nay lại phải đương đầu với những thách thức mới đang nảy sinh. Thừa Thiên- Huế, một địa phương chưa phải giàu có, hay bị thiên tai lũ lụt, nghèo tài nguyên thì việc kêu gọi đầu tư cho sự phát triển tại địa phương là một việc làm cần kíp, nhưng làm thế nào để giải quyết hài hòa giữa bảo tồn và phát triển là một thách thức không nhỏ đòi hỏi những người cầm cân nẩy mực tại địa phương phải thật bình tĩnh, sáng suốt trước những quyết định của mình trên cơ sở luật pháp và thái độ tôn trọng di sản.

Cùng với sự phát triển là quá trình đô thị hóa, đô thị hóa thành phố Huế và quanh các khu vực di sản một cách nhanh chóng nếu không được kiểm soát một cách chặt chẽ, thông minh đúng luật sẽ ảnh hưởng/tổn hại đến giá trị nguyên gốc và tính toàn vẹn của di sản. Để bảo vệ được quần thể di sản văn hóa cố đô Huế, trước tiên phải có cái nhìn tổng thể về cảnh quan văn hóa của toàn bộ khu vực di sản và đặc biệt là công tác quản lý đô thị. Trước đây địa phương đã xây dựng nhiều quy hoạch, một

số quy hoạch đã được các cấp các ngành ở địa phương và trung ương góp ý thông qua, nhưng không hiểu vì lý do gì đã không còn được sử dụng, bị đút vào tủ hoặc lãng quên vì "không còn phù hợp" với thời kỳ mới chăng? Thiết nghĩ, nên rà soát lại các quy hoạch đã được phê duyệt đó, nếu quả thật có một vài trường hợp nào đó không còn phù hợp thì xem xét chỉnh sửa cho phù hợp chứ không nên bỏ, gây nên tình trạng quản lý xây dựng một cách tùy tiện.

Một thực trạng khác liên quan đến công tác quản lý di sản văn hóa Huế là tình trạng quản lý còn chồng chéo, lỏng lẻo, nhiều trường hợp vi phạm di tích, chính quyền địa phương đã xử lý không kiên quyết, để kéo dài, gây ra những thiệt hại cho di sản và phức tạp cho việc giải quyết sau này.

Việc đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận đáp ứng những yêu cầu của thời kỳ đổi mới, mở cửa và nền kinh tế thị trường ngoài chuyên môn sâu còn cần có bản lĩnh nghề nghiệp cũng là một thách thức không nhỏ trong công tác cán bộ, không chỉ của Trung tâm Bảo tồn di tích cố đô Huế mà của toàn ngành.

Trước những việc đã làm được, nhận thức rõ thế mạnh, cơ hội và thách thức đặt ra cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cố đô Huế, trong những năm tới chúng ta cần phải nâng cao chất lượng trong công tác quy hoạch đô thị, đã đến lúc cần chú ý tăng liều lượng văn hóa trong quy hoạch. Nội dung quy hoạch cần quan tâm đến toàn bộ cảnh quan thành phố dưới góc độ cảnh quan văn hóa. Mọi quy hoạch của địa phương phải chú ý bảo tồn và tôn tạo cảnh quan văn hóa thành phố với tư cách là một di sản thế giới để giữ gìn hình ảnh của một "bài thơ kiến trúc" đô thị, từ thành trì, lăng tẩm, núi non, sông biển đến đô thị, công trình xây dựng, nhà cửa, cầu cống, đường sá...

Thiết nghĩ, đối với Huế, một thành phố di sản đã đến lúc cần hết sức cẩn trọng, tỷ mỉ trong quy hoạch, các cơ quan nhà nước khi xây dựng cải tạo, sửa chữa cơ sở hạ tầng đường sá cầu cống, điện, nước.v.v. cần hết sức chú ý đến từng chi tiết từ hình thức, màu sắc, hình dáng của các hạng mục, cấu kiện sao cho phù hợp với cảnh quan chung của thành phố di sản. Các quy hoạch chi tiết phải thật cụ thể để hướng dẫn người dân xây dựng, sửa chữa cải

tạo hoặc lắp đặt các trang thiết bị của gia đình một cách thông minh nhất, không những không làm tổn hại đến cảnh quan môi trường mà còn góp phần làm đẹp di sản. Các dự án đầu tư phát triển cần chuyển ra các khu đô thị mới với tầm nhìn xa hơn để tránh xâm hại đến tính toàn vẹn của quần thể di sản đã được xác định.

Công tác quản lý di sản cần được chấn chỉnh theo hướng chặt chẽ, kiên quyết hơn để bảo vệ di sản, nếu chỉ một vài hành động hữu khuynh trong xử lý vi phạm sẽ kéo theo những hậu quả nặng nề, phức tạp rất khó giải quyết.

Cần luôn đề cao cảnh giác với bệnh chủ quan, cho rằng chúng ta đã làm tốt việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Huế thời gian qua, thì có gì phải lo ngại. Vì rằng nếu chúng ta chủ quan, lơ là trong công tác quản lý thì sẽ xuất hiện ngay những hoạt động và những quyết sách sai lầm gây ảnh hưởng đến sự toàn vẹn của di sản.

Để bảo vệ di sản văn hóa Huế được tốt, cần có sự phối kết hợp nhịp nhàng giữa trung ương và địa phương, giữa các ngành liên quan trong việc triển khai các dự án phù hợp với các quy hoạch tổng thể và chi tiết của địa phương đã được phê duyệt nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho di sản tránh tình trạng mạnh ai nấy làm. Cần có sự phân công, phân cấp rõ ràng, tránh chồng chéo trong công tác quản lý dẫn đến tình trạng, có việc (dễ/có lợi) thì nhiều nơi cùng tranh nhau làm, có việc (khó/không có lợi) thì bỏ bê, dùn đẩy cho nhau.

Di sản văn hóa cố đô Huế là di sản thế giới, vì vậy việc đào tạo đội ngũ cán bộ phải hướng đến mục tiêu đào tạo các cán bộ đạt chuẩn

quốc tế về nghiệp vụ và ngoại ngữ.

Hàng năm UNESCO vẫn có những hoạt động giám sát đối với sự toàn vẹn của các giá trị nổi bật toàn cầu của di sản văn hóa cố đô Huế và có những khuyến nghị rất kịp thời. Những khuyến nghị đó luôn mang tính khách quan và xây dựng, giúp chúng ta tránh được sự lơi lỏng, chủ quan trong công tác quản lý di sản. Do đó, chúng ta cần cân nhắc kỹ lưỡng các khuyến nghị đó của UNESCO để di sản văn hóa cố đô Huế được bảo vệ theo những quy chuẩn quốc tế.

Nhận diện những cơ hội và thách thức đang và sẽ đặt ra cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cố đô Huế, chúng ta thấy rằng, những thách thức đặt ra ở phía trước là rất lớn, nhiều thách thức do khách quan đem lại, nhưng không ít thách thức nảy sinh từ chính cuộc sống hàng ngày mà nếu chỉ một mình Trung tâm Bảo tồn di trích cố đô Huế thì không thể giải quyết nổi. Vì vậy, cần có sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh, sự hỗ trợ của trung ương và sự phối hợp tích cực của các cấp, các ngành tại địa phương và sự ủng hộ nhiệt thành của cộng đồng dân cư trong các khu vực di tích. Chỉ có sự quyết tâm, tâm huyết và nỗ lực chung, liên tục của tất cả mọi người vì mục tiêu bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cố đô Huế thì di sản văn hóa cố đô Huế mới được bảo tồn một cách vững chắc và phát huy bền vững trong những năm tới...).

N.Q.H

## PROF. DR. NGUYỄN QUỐC HÙNG: PRESERVATION OF HUE ANCIENT CITADEL: OPPORTUNITIES AND CHALLENGES

Complex of Hue Monuments is a natural and man made cultural landscape of outstanding universal value. However, this complex is suffering damages caused by outside factors. Therefore, it is important that governments at different levels, business companies and local communities pay attention to preserve and promote tangible and intangible heritage values of Hue complex, in accordance with the Law on Cultural Heritage and international conventions on safeguarding cultural and natural world heritage.